

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 07-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;
2. Ông Võ Lê Thị Văn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Tấn Tiến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 1110/2023/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đ K, sinh năm 1979 tại Q; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X và bà Lê Thị L; Vợ: Trần Thị Xuân H; Con: Có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Công ty TNHH dịch vụ- thương mại P.

Địa chỉ: 216 T, phường T, thành phố Q, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Ông La Văn Đ, sinh năm 1967; trú tại: 216 T, phường T, thành phố Q, tỉnh B - Giám đốc công ty, đại diện theo pháp luật (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn 6, xã C, huyện K, tỉnh Đ (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH một thành viên dịch vụ vận tải H.

Địa chỉ: Xóm 25, thôn V, xã Phổ K, thị xã Đ, tỉnh Q.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1974, trú tại: Xóm 25, thôn V, xã Phổ K, thị xã Đ, tỉnh Q -Giám đốc công ty, đại diện theo pháp luật (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Ông La Văn Đ, sinh năm 1967; trú tại: 216 T, phường T, tHnh phố Q, tỉnh B (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1.Thái Thị Kim P, sinh năm 1975; Trú tại: 216 T, phường T, tHnh phố Q, tỉnh B (Vắng mặt).

2. Đào Văn H, sinh năm 1986; Trú tại: 31 T, phường Bình Trị Đ, quận B, tHnh phố H (Vắng mặt).

3. Bạch Văn L, sinh năm 1980; Trú tại: thôn B, xã Th , huyện T, tỉnh Q (Vắng mặt).

4. Nguyễn Văn , sinh năm 1; Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 21/12/2022, tại đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B, La Văn Đ điều khiển xe ô tô biển số 77A-208.88 (xe này do công ty TNHH dịch vụ- thương mại Phúc Đ, đứng tên đăng ký) theo hướng Bắc - Nam với tốc độ khoảng 50 km/giờ từ làn đường dành cho xe cơ giới phía Tây chuyển sang làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách của chiều đường có hướng lưu thông Bắc - Nam chạy phía sau xe ô tô con biển số 51F-244.83 do chị Nguyễn Thị H điều khiển, khoảng cách giữa hai xe khoảng hơn 6,0 mét.

Khi đang đi, H quan sát thấy phía trước có vùng nhựa đường bị hư hỏng nên chị H giảm tốc độ còn khoảng 20 km/giờ, thấy H giảm tốc độ, anh Đ cũng đạp phanh giảm tốc độ còn khoảng 20-30 km/giờ. Sau đó, cả hai xe cùng giảm tốc độ còn khoảng 10-15 km/giờ, khoảng cách giữa hai xe lúc này khoảng 3-4 mét, lúc này phần phía trước đầu xe của anh Đ đã va chạm nhẹ vào phần phía sau đuôi xe của chị H. Đồng thời lúc này, bị cáo Nguyễn Đ Kđiều khiển xe ô tô khách biển số 76B-008.92 với tốc độ gần 60 km/giờ cùng chiều, cùng làn đường với hai xe ô tô con, phía sau xe ô tô con biển số 77A-208.88 khoảng hơn 20 mét quan sát thấy hai xe phía trước giảm tốc độ thì K cũng đạp phanh giảm tốc độ còn khoảng 55 km/giờ và đánh lái sang phải nhưng do khoảng cách không đảm bảo an toàn nên phần bên trái đầu xe ô tô khách va chạm mạnh vào đuôi xe của anh Đ và đẩy xe của anh Đ chạy về trước, phần đầu xe của anh Đ tiếp tục va chạm mạnh vào phần đuôi xe bên trái của chị H. Sau khi va chạm, chị H thả phanh cho xe chạy về trước

hơn 10 mét rồi dừng lại, xe ô tô khách và xe ô tô con biển số 77A-208.88 dừng lại tại vị trí xảy ra va chạm.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của anh La Văn Đ, chị Nguyễn Thị H và bị cáo Nguyễn Đ K 0.000 mg/L.

Vật chứng, đồ vật tài liệu Cơ quan cảnh sát điều tra huyện P thu giữ:

- 01 USB có vỏ bằng nhựa, màu trắng, nhãn hiệu TOSHIBA, dung lượng 32GB, lưu trữ 01 file video có tên “76B-008.92-221221-151500-152017-20010100”, dạng file mp4, size 21,046KB, thời lượng video là 05 phút 19 giây trích xuất từ camera giám sát Hình ảnh của xe ô tô khách biển số 76B-008.92.

- Xe ô tô khách biển số 76B-008.92, giấy biên nhận thể chấp, 02 giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô khách biển số 76B-008.92, 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đ K.

- Xe ô tô con biển số 77A-208.88, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô con biển số 77A-208.88, 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên La Văn Đ.

- Xe ô tô con biển số 51F-244.83 và giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô con biển số 51F-244.83, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thị H.

Ngày 23/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã trả xe ô tô con biển số 51F-244.83, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe hạng B2 cho Nguyễn Thị H, trả lại xe ô tô khách biển số 76B-008.92 và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy chứng nhận kiểm định cho Phạm Hồng T; trả lại xe ô tô con biển số 77A-208.88, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô con biển số 77A-208.88 cho La Văn Đ.

Ngày 23/02/2023, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B có bản kết luận giám định số 39/KL-KTHS kết luận không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định trích xuất từ camera giám sát Hình ảnh của xe ô tô khách biển số 76B-008.92.

Ngày 02/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện có bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS kết luận: tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe ô tô con biển số 51F-244.83 là 82.193.000 đồng, xe ô tô con biển số 77A-208.88 là 937.230.000 đồng, xe ô tô khách biển số 76B-008.92 là 17.970.000 đồng.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-PM, ngày 25 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh B đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm g, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đ K từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và chủ phương tiện chiếc xe 76B-00892 là công ty TNHH một thành viên vận tải H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chủ phương tiện chiếc xe 77A-208.88 là công ty TNHH dịch vụ- thương mại Phúc Đ với số tiền 700.000.000đ, đồng thời bị cáo, chủ phương tiện chiếc xe 76B-00892 là công ty TNHH một thành viên vận tải Hoàng H và công TNHH dịch vụ- thương mại Phúc Đ đã liên đới bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Thị H số tiền 80.000.000đ, công ty Phúc Đ và chị H đã bãi nại phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bên không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

-Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại: 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển kiểm soát 76B-008.92, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 76B-008.92, 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đ K.

-Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, Không ai có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Đ K nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đ K không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 21/12/2022, tại đoạn Quốc lộ 1A thuộc thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B, bị cáo Nguyễn Đ K điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 76B-008.92 theo hướng Bắc – Nam đã không làm chủ tốc độ, không chủ động giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình nên va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 77A-208.88 do La Văn Đ điều khiển chạy xe của Đ chạy về trước va chạm với xe

ô tô biển kiểm soát 51F-244.83 do Nguyễn Thị H điều khiển phía trước cùng chiều gây thiệt hại tài sản xe ô tô biển số 77A-208.88 số tiền 937.230.000đ và xe ô tô biển kiểm soát 51F-244.83, thiệt hại 82.193.000đ; Tổng trị giá thiệt hại 1.019.423.000 đồng, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm g, khoản 2, khoản 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người đúng tội.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Đ K là người có đầy đủ khả năng để nhận thức được phương tiện xe ô tô tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu người điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ sẽ gây hậu quả đối đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường nhưng không làm chủ tốc độ, không chủ động giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trên của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là xâm phạm đến tài sản của người khác gây thiệt hại 1.019.423.000 đồng, nên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình; bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại người bị hại, bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay biết ăn năn hối cải, có tinh thần bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả tốt. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung tội phạm và nhận định này của Hội đồng xét xử là phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và chủ phương tiện đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại đã bãi nại phân trách nhiệm dân sự và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Trả lại cho công ty TNHH một thành viên dịch vụ vận tải Hoàng H 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô khách biển số 76B-008.92, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô khách biển số 76B-008.92.

[8.2] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đ K 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đ K.

[9] Xét về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đ K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[11] Đối với các vấn đề khác: Đối với La Văn Đ điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước gây thiệt hại tài sản 82.193.000 đồng (chưa đến 100.000.000 đồng) nên hành vi của Đ không đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện P không xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 106, Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Đ K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/7/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Đ K cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi Hình án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên đã thoả thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về vật chứng vụ án:

4.1. Trả lại cho công ty TNHH một thành viên dịch vụ vận tải Hoàng H 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô khách biển số 76B-008.92, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô khách biển số 76B-008.92.

4.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đ K 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đ K.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh B.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đ K phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách NH nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đ K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty TNHH một thành viên dịch vụ vận tải Hoàng H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07 tháng 7 năm 2023). Bị hại công ty TNHH dịch vụ- thương mại Phúc Đ, bị hại Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh La Văn Đ có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoà

Lê Tiến Dũng

Nguyễn Thành Tân